

Nội dung bài viết

1. [Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Thực hành tiếng Việt trang 118 \(Kết nối tri thức\)](#)

Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Thực hành tiếng Việt trang 118 (Kết nối tri thức)

Dấu câu

Câu 1 (trang 118 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

- Công dụng của dấu ngoặc kép trong cả 2 câu a và b là dùng để đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt.

a. *Cảm giác về một cuộc “ngược dòng” tìm về với thuở sơ khai đến với tôi len lỏi qua cánh rừng nguyên sinh này.*

→ “ngược dòng”: vốn thường được dùng để miêu tả dòng chảy (nước, suối chảy ngược dòng) nhưng ở đây tác giả dùng để nói về dòng thời gian, dòng chảy lịch sử.

b. *Hang có ba cửa lớn: cửa trước có hai lớp, vòm cửa ngoài dẫn vào một “sảnh chờ” rộng rãi; cửa trong lại thấp hẹp, sát ngay dải sông ngầm khá rộng, sâu quá thất lạng.*

→ “sảnh chờ”: vốn thường được dùng để miêu tả khoảng không gian rộng lớn cho những người chờ đợi tại nơi công cộng sử dụng ở sân bay, nhà ga,... để nói về sự rộng lớn, rộng rãi của cửa hang Én.

Câu 2 (trang 118 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

- Công dụng của các dấu câu:

a. *Giờ họ đã rời ra ngoài sống thành bản nhưng vẫn còn giữ lễ hội “ăn én”. Cũng nghe kể rằng trong bản A-rem vẫn còn một vài người chân mỏng, ngón dẹt - dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét.*

- **Dấu ngoặc kép:** “ăn én” dùng để đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt. Lễ hội "ăn én" là tập tục lâu đời liên quan đến loài én ở nơi này.

- **Dấu gạch ngang:** “...ngón dẹt - dấu tích của bao thế hệ”: Tác giả sử dụng dấu gạch ngang với mục đích giải thích rõ hơn đặc điểm của những người này là do việc leo trèo vách đá.

b. *Hồ-oắt Lim-bơ, người tìm ra hơn 500 hang động ở Việt Nam, trong đó có hang Sơn Đoòng lớn nhất thế giới, khẳng định rằng: mỗi xen-ti-mét đá kia phải qua cả*

trăm triệu năm bào mòn hay bồi đắp mới nên. Và tất cả măng đá, nhũ đá, ngọc động ấy vẫn "sống" trong hành trình tạo tác của tự nhiên.

- **Dấu gạch ngang:** “*Hô-oắt Lim-bo*” chỉ tên riêng của nhân vật, được phiên âm ra tiếng Việt.

- **Dấu ngoặc kép:** “*...ngọc động ấy vẫn "sống"*”: "sống" được hiểu là đá cũng có cuộc sống, sống như con người.

Câu 3 (trang 118 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

- Văn bản “*Cô Tô*”:

+ *Anh quấy mười lăm gánh cho thuyền anh: "Đi ra khơi, xa lắm mà. Có khi mười ngày mới về... Vo gạo bằng nước bể thôi"*

→ Dấu ngoặc kép dùng để dẫn lời trực tiếp của nhân vật.

- Văn bản “*Hang Én*”:

+ *Cộng đồng én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không mấy may để ý đến sự hiện diện của nhóm du khách.*

→ Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt.

Biện pháp tu từ

Câu 4 (trang 118 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

- Biện pháp tu từ nhân hóa:

a. “*một chú én tò mò sa xuống bàn ăn*”

b. “*thần nhiên đi lại quanh lều*”

- Tác dụng: Làm cho lời văn có chất hồn nhiên, tinh nghịch. Người đọc cảm thấy những con chim én nhỏ trở nên thân thiết, quen thuộc như những người bạn.

Câu 5 (trang 118 SGK Ngữ văn lớp 6 Tập 1 - Kết nối tri thức với cuộc sống):

a. *Nhiều bạn én thiếu niên ngủ nướng, say giấc ngay trên những mỏm đá thấp dọc lối đi.*

- Biện pháp tu từ nhân hóa: Én cũng giống như con người (bạn én thiếu niên), có hành động, thói quen sinh hoạt của con người (ngủ nướng, say giấc).

b. *Chúng đậu thành từng vạt như những đám hoa lá ai ngẫu hứng xếp trên mặt đất.*

- Biện pháp tu từ so sánh: Hình ảnh én đậu đẹp và lạ mắt giống với cách xếp hoa lá ngẫu hứng.

c. *Cửa hang thứ hai thông lên mặt đất như cái giếng khổng lồ đón khí trời và ánh sáng.*

- Biện pháp tu từ so sánh: So sánh hình ảnh cửa hang rộng lớn như giếng trời.